

Số: 133 /TB-ĐHTDM-HĐTSĐH

Bình Dương, ngày 05 tháng 6 năm 2025

**THÔNG BÁO**  
**Thi năng khiếu tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2025**

**1. Ngành và môn thi năng khiếu:**

Số thứ tự	Ngành	Mã môn năng khiếu	Tổ hợp có môn năng khiếu	Môn thi năng khiếu	Phương thức xét tuyển
1	Giáo dục Mầm non	NK1	M00; M01; M02; M03; M04; M05; M06	- Môn 1: Đọc, Kể diễn cảm - Môn 2: Hát	Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025
2	Kiến trúc, Thiết kế Đồ họa	NK2	V00; V01; V02	Vẽ tĩnh vật (vẽ bằng viết chì)	+ Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 + Xét học bạ + Xét điểm ĐGNL Trường ĐHSP HN năm 2025
3	Âm nhạc	NK3	N01; N02; N03; N04; N05; N06; N07	Hát, tham âm, tiết tấu	+ Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 + Xét học bạ + Xét điểm ĐGNL ĐHQG-HCM năm 2025 + Xét điểm ĐGNL Trường ĐHSP HN năm 2025

- Các môn năng khiếu chỉ áp dụng với thí sinh sử dụng các tổ hợp có môn thi năng khiếu;

- Thang điểm môn thi năng khiếu: thang điểm 10 (mười);
- Đối với ngành Âm nhạc: Bắt buộc thí sinh phải có điểm môn năng khiếu. Những thí sinh xét tuyển vào ngành Âm nhạc bằng kết quả ĐGNL ĐHQG-HCM thì điểm thi năng khiếu yêu cầu phải đạt từ 6 điểm trở lên;
- Đối với ngành Giáo dục mầm non: bắt buộc thí sinh phải có điểm môn năng khiếu;



- Đối với ngành Kiến trúc, Thiết kế Đồ họa: điểm môn năng khiếu chỉ bắt buộc đối với các thí sinh dự định xét tuyển bằng các tổ hợp V00; V01; V02;

- Trang phục khi dự thi ngành Âm nhạc, ngành Giáo dục Mầm non: Lịch sự, gọn gàng, phù hợp với nội dung thi và môi trường giáo dục.

## 2. Thời gian và địa điểm thi:

- Thời gian đăng ký dự thi: Đến ngày 25/6/2025

- Thời gian thi: Ngày 06/7/2025

- Địa điểm và hình thức thi: Thi trực tiếp tại Trường Đại học Thủ Dầu Một

## 3. Hình thức đăng ký:

+ Đăng ký dự thi trực tuyến tại địa chỉ: <https://nangkhieu.tdmu.edu.vn>

+ Hoặc quét mã QR để đăng ký dự thi



**4. Lệ phí dự thi:** 300.000 đồng/hồ sơ

Nộp bằng hình thức chuyển khoản:

- Số tài khoản: **6503490422** tại ngân hàng BIDV Bình Dương

- Chủ tài khoản: TRUONG DAI HOC THU DAU MOT

- Nội dung chuyển khoản: NK2025 + HỌ TÊN + Số CCCD  
(VD: NK2025 LE VAN A 074001234567)

## 5. Thí sinh dự thi năng khiếu tại các Trường Đại học:

- Trường Đại học Thủ Dầu Một chấp nhận sử dụng kết quả thi năng khiếu của các trường đại học khác phù hợp với môn thi năng khiếu của Trường ĐH Thủ Dầu Một;

- Thí sinh nộp bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận kết quả thi năng khiếu của Trường mà thí sinh đã dự thi năng khiếu, phù hợp với môn năng khiếu của Trường Đại học Thủ Dầu Một **trước ngày 23/7/2025**. Thí sinh nộp thông qua các hình thức sau:

+ Nộp trực tiếp tại Ban Tuyển sinh và truyền thông - Trường ĐH Thủ Dầu Một;

+ Gửi qua đường bưu điện về: *Ban Tuyển sinh và truyền thông – Trường Đại học Thủ Dầu Một. Địa chỉ: 06 Trần Văn Öl, P. Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, Bình Dương.*  
*Điện thoại: 02743835677*

## 6. Hướng dẫn nội dung thi năng khiếu:

- Ngành Giáo dục mầm non (*xem tại phụ lục I*)

- Ngành Âm nhạc (*xem tại phụ lục II*)

- Ngành Kiến trúc, Thiết kế đồ họa (*xem tại phụ lục III*)

## 7. Thời gian ôn thi:

- Đăng ký ôn thi: Từ ngày có thông báo đến hết ngày 25/6/2025.

- Hình thức ôn: Trực tiếp tại Trường Đại học Thủ Dầu Một

- Thời gian ôn thi: Từ ngày 30/6/2025 đến ngày 5/7/2025 (dự kiến) (Sau khi kết thúc thời gian đăng ký ôn thi Trường sẽ thông báo lịch ôn cụ thể cho các thí sinh qua email)

**Thông tin liên hệ và tư vấn tuyển sinh**

**Ban Tuyển sinh và truyền thông - Trường Đại học Thủ Dầu Một.**

**Địa chỉ: Số 6, Trần Văn Ông, phường Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương.**

**Website: <http://tuyensinh.tdmu.edu.vn> Email: tuyensinh@tdmu.edu.vn**

**Fanpage: [www.facebook.com/dhtdm2009](http://www.facebook.com/dhtdm2009) - Hotline: 19009171**

*[Signature]*

**Noi nhận:**

- Lãnh đạo Trường;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc;
- Hội đồng tuyển sinh;
- Website Trường;
- Lưu: VT, BTS&TT.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**



★ **Ngô Hồng Diệp**



**NỘI DUNG THI NĂNG KHIẾU NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON**  
 (Kèm theo Thông báo số 100/TB-DHTDM-HĐTSĐH ngày 05 tháng 6 năm 2025  
 của Chủ tịch hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Thủ Dầu Một)

**Phụ lục I**

**1. Tổ hợp môn:**

- + M00 - Ngữ văn, Tiếng Anh, Năng khiếu 1
- + M01 - Ngữ văn, Toán, Năng khiếu 1
- + M02 - Ngữ văn, Lịch sử, Năng khiếu 1
- + M03 - Ngữ văn, Địa lí, Năng khiếu 1
- + M04 - Ngữ văn, Giáo dục KT và PL, Năng khiếu 1
- + M05 - Ngữ văn, Tin học, Năng khiếu 1
- + M06 - Ngữ văn, Công nghệ nông nghiệp, Năng khiếu 1

**2. Hình thức thi:**

Thi theo hình thức thực hành kết hợp vấn đáp.

**3. Cấu trúc phần thi:** Gồm 02 môn thi, thí sinh thực hiện cả hai môn:

- Môn 1: Đọc, kể chuyện diễn cảm
- Môn 2: Hát

**4. Cách tính điểm thi:**

- Điểm thi được tính trên thang điểm 10 và không nhân hệ số.
- Tổng điểm thi năng khiếu là điểm của  $(môn 1 + môn 2)/2$

**5. Nội dung chi tiết:**

**Môn 1: Đọc, kể chuyện diễn cảm (điểm 10)**

Đọc diễn cảm	Kể chuyện diễn cảm
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung: Thí sinh sẽ bốc thăm một bài thơ tại phòng thi. Các bài thơ được chọn lọc từ chương trình GDMN hiện hành và các tuyển tập thơ thiếu nhi phổ biến, có nội dung và độ dài phù hợp với lứa tuổi mầm non.</li> <li>- Thực hiện:                     <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc diễn cảm bài thơ theo kết quả bốc thăm (3 điểm).</li> <li>+ Trình bày/Trả lời câu hỏi về ý nghĩa giáo dục của bài thơ đối với trẻ mầm non (2 điểm).</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung: Thí sinh tự chọn và chuẩn bị trước một câu chuyện có nội dung phù hợp với lứa tuổi mầm non, mang ý nghĩa giáo dục.</li> <li>- Thực hiện:                     <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kể diễn cảm câu chuyện đã chuẩn bị (3 điểm).</li> <li>+ Trình bày/Trả lời câu hỏi về ý nghĩa giáo dục của câu chuyện đối với trẻ mầm non (2 điểm).</li> </ul> </li> </ul>

**Môn 2: Hát (điểm 10)**

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung: Thí sinh tự chọn và chuẩn bị trước một bài hát có nội dung phù hợp với trẻ lứa tuổi Mầm non (chủ đề: tình yêu quê hương đất nước, yêu Bác Hồ, tình cảm gia đình, tình bạn...), thể hiện được tính nghệ thuật.</li> <li>- Thực hiện: Hát bài hát đã chuẩn bị (10 điểm). Nhạc đệm: Thí sinh có thể hát không có nhạc đệm (a cappella) hoặc sử dụng nhạc đệm.</li> </ul>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

## 6. Một số vấn đề thí sinh cần lưu ý:

- Thiết bị: Nếu sử dụng nhạc đệm, thí sinh phải tự chuẩn bị file nhạc (định dạng phổ biến như MP3, WAV...) và thiết bị phát nhạc cá nhân (ví dụ: loa mini di động, không phải điện thoại) cho phần thi Hát (nếu có nhạc đệm) và vận động theo nhạc
- Nghiêm cấm: Tuyệt đối không được sử dụng điện thoại di động để phát nhạc hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác trong phòng thi.
- Thời gian: Thời gian thực hiện phần thi (bao gồm cả thực hành và trả lời vấn đáp nếu có) cho mỗi thí sinh ở mỗi Môn thi dự kiến khoảng 05-07 phút.
- Trang phục: Thí sinh nên mặc trang phục lịch sự, gọn gàng, phù hợp với nội dung thi.



## Phụ lục II

### NỘI DUNG THI NĂNG KHIẾU NGÀNH ÂM NHẠC

(Kèm theo Thông báo số 12/TB-DHTDM-HĐTSĐH ngày 05 tháng 6 năm 2025  
của Chủ tịch hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Thủ Dầu Một)

#### 1. Tốp hợp môn:

- + N01 - Ngữ văn, Tiếng Anh, Năng khiếu 3
- + N02 - Ngữ văn, Toán, Năng khiếu 3
- + N03 - Ngữ văn, Lịch sử, Năng khiếu 3
- + N04 - Ngữ văn, Địa lí, Năng khiếu 3
- + N05 - Ngữ văn, Giáo dục KT và PL, Năng khiếu 3
- + N06 - Ngữ văn, Tin học, Năng khiếu 3
- + N07 - Ngữ văn, Công nghệ nông nghiệp, Năng khiếu 3

#### 2. Hình thức thi:

Thi theo hình thức thực hành

#### 3. Cấu trúc bài thi:

Bài thi gồm 03 phần: Hát, Thảm âm và tiết tấu

#### 4. Cách tính điểm thi:

- + Điểm thi được tính trên thang điểm 10 và không nhân hệ số
- Tổng điểm thi năng khiếu là điểm của (Hát + Thảm âm + Tiết tấu) và không nhân hệ số. Trong đó: Hát (6 điểm); Thảm âm (2 điểm); Tiết tấu: (2 điểm).
- + Phần khuyến khích biểu diễn nhạc cụ (nếu có): Thực hiện trọn vẹn một tác phẩm độc tấu được cộng tối đa 2 điểm (*Tổng điểm thi không vượt quá thang điểm 10*).

#### 5. Nội dung thi chi tiết:

##### a) Hát

- Hát 2 bài tự chọn: 01 bài hát Việt Nam; 01 bài hát dân ca Việt Nam (*6 điểm*)
- Nội dung bài hát mang tính chất nghệ thuật, có chủ đề về quê hương, đất nước, biển đảo, về cách mạng, về Đảng, về Bác Hồ, những ca khúc về thầy cô và mái trường.
- Yêu cầu: Các bài hát dự thi phải có nội dung trong sáng, lành mạnh, phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam. Được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho phép phổ biến.
- Chọn những bài hát phù hợp với sở trường, tone giọng, hát tròn vành rõ chữ, đúng cao độ, tốc độ, tiết tấu, sắc thái của bài hát, kết hợp với phong thái biểu diễn phù hợp.

##### b) Thảm âm

Đề thi sẽ có 3 câu nhạc có độ khó tăng dần, Giám khảo đàm mẫu một câu nhạc, sau khi nghe đàm mỗi câu (03 lần), thí sinh thực hiện hát lại to, rõ, chính xác giai điệu đó bằng âm “la”. (*2 điểm*)

c) Tiết tấu: Đề thi sẽ có 3 câu nhạc có độ khó tăng dần, Giám khảo gõ nhạc mẫu, sau khi nghe gõ mỗi câu (03 lần), thí sinh thực hiện bằng cách gõ hoặc vỗ tay đúng theo mẫu của giám khảo. (*2 điểm*)



### Phụ lục III

## NỘI DUNG THI NĂNG KHIẾU NGÀNH KIẾN TRÚC, THIẾT KẾ ĐỒ HỌA (Kèm theo Thông báo số 10/2023/TB-DHTDM-HĐTSĐH ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Thủ Dầu Một)

### 1. Tố hợp môn:

- + V00 – Toán, Vật Lý, Năng khiếu 2
- + V01 – Toán, Ngữ Văn, Năng khiếu 2
- + V02 – Toán, Tiếng Anh, Năng khiếu 2

### 2. Hình thức thi:

Thi năng khiếu môn thi Vẽ tĩnh vật theo hình thức thi thực hành.

### 3. Cấu trúc phần thi:

Vẽ tĩnh vật (*vẽ bằng bút chì*), thời gian thi: 180 phút. Dụng cụ thí sinh tự chuẩn bị: Bút chì từ HB đến 8B; Tẩy (*gôm*); Dụng cụ chuốt bút chì; Que đo; Dây dọi; Bảng vẽ khổ A3.

### 4. Cách tính điểm thi: thang điểm 10, không nhân hệ số.

### 5. Nội dung thi chi tiết:

a) Mô tả yêu cầu cần đạt của bài thi:

- **Bố cục:** Theo khổ giấy của đề bài thi, bố cục cân đối, hài hoà và có tỉ lệ phù hợp với khổ giấy thi.

- **Dựng hình:** Đúng đặc điểm, tỉ lệ của mỗi vật mẫu đặt trong không gian (lưu ý phối cảnh trong không gian) và tỉ lệ so sánh giữa các mẫu trong toàn bộ mẫu.

- **Diễn tả không gian:** Quan sát hướng ánh sáng chính, tương quan sáng tối của các vật mẫu (dựa trên màu sắc của bản thân mỗi vật mẫu) và không gian trước, sau của các vật mẫu.

- **Kỹ thuật thể hiện:** Thể hiện đúng đặc điểm của bề mặt chất liệu (trái cây, gốm sứ, thủy tinh, kim loại). Có tính đặc trưng của chất liệu chì theo từng sắc độ và nét biểu cảm riêng của một bài vẽ mỹ thuật đèn trăng.

b) Dạng đề thi tham khảo (*đề thi chỉ là ví dụ minh họa*):

Dạng đề thi: Đề thi bao gồm từ 3 đến 5 vật mẫu với một số chất liệu khác nhau như sau:

- Các vật mẫu có đặc điểm hình dáng khác nhau, phát triển từ các khối cơ bản như: khối cầu, khối trụ, khối lập phương hay các khối kết hợp phức tạp...

- Vật mẫu có chất liệu khác nhau như: Trái cây, gốm sứ tráng men, gốm thô, gỗ, mây tre, thủy tinh, kim loại... Các vật mẫu được sắp xếp theo sơ đồ quy định của đề thi.

#### Bài thi ví dụ:

